HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. **APPLICANT IN VIETNAM** NGUYEN (Last) VAN (Middle) TUNG (First)

Current Address: 657 Ấp Tam Hà 2 Xã Linh Đông Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

Date of Birth: 12/20/48 **Place of Birth:** Thủ Đức

Previous Occupation (before 1975) 1Lt Lt
(Rank & Position)

2. **TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP** **Dates: From** 05/75 **To** 10/30/82

Years: _____ **Months:** _____ **Days:** _____

3. **SPONSOR'S NAME:** FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. (Name)
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. **NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.**

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: ___Y___N___

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn (Last) Văn (Middle) Tùng (First)

Current Address: 657 Ấp Tân Hà 2, Xã Linh Đông, Thủ Đức, T/ph. HCM

Date of Birth: 12-20-48 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Lieutenant

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 3-24-75 To 5-30-83

Years: 8 Months: 2 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: F. V. P. P. A

Name

(See above)

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 12/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DAO THI TRINH	32 yrs	wife

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM Nguyen Van Tuu
657 ấp Tam Hiệp 2 - xã Linh Trung -
Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh

THU DUC 14.3.89 70800

VIETNAM 9999

6ep
11720

TO Mr. Chairman - P.O. BOX
5435, ARLINGTON
VA 22205-0635

AIR MAIL PAR AVION

THU DUC 14.3.89 C0892

APR 0 3 1989 USA

Tam Hà - Linh Đông - Thủ Đức ngày 14/3/89

Kính gởi: Hội bảo trợ gia đình cựu tù nhân chính trị việt nam

Kính thưa quý hội tôi rất vui mừng khi nhận được lá thư quý hội gởi đến tôi. Tôi xin gởi đến quý hội lòng thành kính và biết ơn.

~~Tôi xin gởi~~ hồ sơ của tôi về hội một mẫu 2 bản: 8 khai danh, 2 hôn thú, 8 căn cước 8 hình, 2 giấy hộ khẩu, 2 quyết định quản chế 12 tháng.

Vài dòng gởi về quý hội rõ, tôi cầu chúc quý hội mạnh khoẻ và gặp nhiều may mắn

Nguyễn văn Tùng

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ NỘI VỤ

Họ Tên
Bí danh

THẺ CĂN-CƯỚC

Số: AB 3(03)

NGUYỄN-VĂN-TÙNG

Ngày, năm sinh 20-12-1948

Nơi sinh SÀIGON, Quận 5

Cha Nguyễn-văn-Ngan

Mẹ Phạm-thị-Sáu

Nghề nghiệp Học-Sinh

Địa-chỉ 7/2, ấp Bình-Hòa, Tam-Bình, Thủ-Đức, Gia-Định.

S: 1 th 61 Nặng: 49 Kí.	Dấu vết riêng : G. -Nút ruồi 1 dưới khóe ngoài mắt phải.
Ngón trỏ trái	4-5- 1965 Tin Trưởng Giả Định Caubsát Quốc Gia
Ngón trỏ mặt	LÝ-VĂN THANH

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ NỘI VỤ

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 45 363 D

Họ Tên NGUYỄN-VĂN-TÙNG

Ngày, năm sinh 20-12-1948

Nơi sinh SÀI GÒN, Quận 2

Cha Nguyễn-văn-Ngân

Mẹ Phạm-thị-Sáu

Nghề nghiệp Học-Sinh

Địa-chỉ 7/2, ấp Bình-Phú, Tân-Bình, Thủ-Đức, Gia-Định.

S: 1 th 61	Dấu vết riêng : G.
Nặng : 49 Kí	-Nút ruồi 1 dưới khóe ngoài mắt phải.

Ngón trỏ trái

Ngón trỏ mặt

Tuổi-Vóc Ngày 4-5- 1966
Tỉnh Tin Trưởng GiaĐịnh
Trưởng Cảnh Sát QuốcGia

CẢNH SÁT QUỐC GIA

LÝ-VĂN THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021702875

Họ tên ĐÀO THỊ NGUYỆT

Sinh ngày 03-07-1963

Nguyên quán Bến Thủ
Long An

Nơi thường trú 12/1 Bình chánh
HiệpBình, TĐ. TP. HồchíMinh

Dân tộc: kinh" Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm c3,2cm trên sau mép phải

Ngày 6 tháng 11 năm 1979

T... HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN H.THỦ ĐỨC

Trần Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021402675

Họ tên ĐÀO THỊ NGUYỆT

Sinh ngày 03-07-1963

Nguyên quán Bến Thủ
Long An

Nơi thường trú 12/1 Bình chánh
HiệpBình, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: kinh" Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm c3,2cm trên sau mép phải

Ngày 6 tháng 11 năm 1979

...HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
...CÔNG AN H.THỦ ĐỨC

Trần Văn Kính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021407676

Họ tên ĐÀO THỊ TRÌNH

Sinh ngày 1956

Nguyên quán Bến Thủ
Long An

Nơi thường trú 12/1 Bình chánh
Hiệp Bình, TĐ. TPHồ chí Minh

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

ĐẶC ĐIỂM HÌNH DẠNG

Sẹo chấm cỡ trên trước đuôi mày phải

Ngày 6 tháng 11 năm 1979

T. GIÁM ĐỐC / TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG CÔNG AN H.THỦ ĐỨC

Trần Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021402676

Họ tên ĐÀO THỊ TRÌNH

Sinh ngày 1956

Nguyên quán Bến Thủ
Long An

Nơi thường trú 12/1 Bình chánh
Hiệp Bình, TĐ. TPHồchíMinh

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cỡ trên trước đầu mày phải

Ngày 6 tháng 11 năm 1979

T.L. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
TRƯỞNG CÔNG AN H.THỦ ĐỨC

Nguyễn Minh

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: [illegible]

Họ tên NGUYỄN THỊ HUỲNH

Sinh ngày 23-06-1947

Nguyên quán Thủ Đức
TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú 210/6 Phạm Văn
Tam Bình, P.D. TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

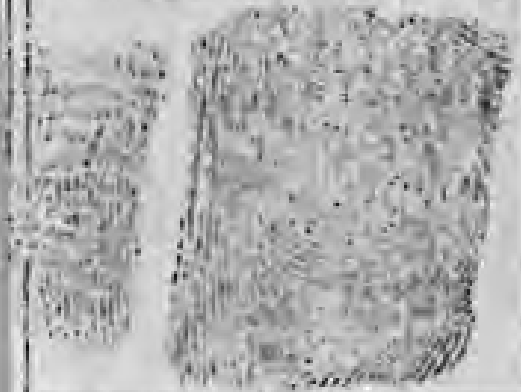

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm c.lớn ... cuối ... sau mép phải

Ngày 20 tháng 8 năm 1979

T.L. GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÒNG CSI

Trần Văn Cúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021378361

Họ tên NGUYỄN THỊ HOÀNH

Sinh ngày 25-06-1947

Nguyên quán Thủ Đức
TP. Hồ chí Minh

Nơi thường trú 210/6 Phúchâu
TamBình, TD. TP. Hồ chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cỡ cm dưới sau mắp phải

Ngày 30 tháng 8 năm 1979

T.U[illegible] GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

[illegible] PHÒNG CSI

[illegible]

Tỉnh, Thành phố HỒ CHÍ MINH

Quận, Huyện THỦ ĐỨC

Xã, Phường HIỆP BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quyển số

Số 02

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Trần Thị Thanh	Họ và tên người chồng Nguyễn V Tùng
Sinh ngày 1956	Sinh ngày 20-12-1948
Quê quán Thủ Đức	Quê quán Thủ Đức
Nơi đăng ký thường trú 121/1 Bình Chánh 2, Hiệp Bình Chánh, TĐ	Nơi đăng ký thường trú 657 ấp Tam Nhà xã Linh Đông Thủ Đức
Nghề nghiệp Buôn bán	Nghề nghiệp Làm ruộng
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam	Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 021H02576	Số CMND hoặc Hộ chiếu 021361659

Kết hôn ngày 18 tháng 04 năm 1992

Chữ ký người vợ — Chữ ký người chồng — TM/UBND

Trần — Nguyễn Văn Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

Số 2858 QĐ/TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 10 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM—ĐÀ NẴNG

— Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977, Thông tư số 220/TTg ngày 14-4-1978 và Thông tư số 240/TTg ngày 9-8-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và giảm hạn TTGDCT đối với những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và các tổ chức chính trị đảng phái phản động của chế độ cũ.

— Căn cứ Thông tư Liên bộ Quốc phòng — Nội vụ số 07/TT/LB ngày 02-11-1977, hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang học tập cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Quảng Nam—Đà Nẵng và sau khi được Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Ra lệnh phóng thích
— Họ và tên Nguyễn Văn Tùng
— Ngày, tháng, năm sinh 1948
— Sinh quán Phú Châu Tân Bình Phú Đức TPHCM
— Trú quán Phú Châu Tân Bình Thới Đức TPHCM
— Can tội ngụy quân ngụy quyền
— Bị bắt ngày 22/5/75

ĐIỀU II: Đương sự được tha về Phú Châu Tân Bình Thới Đức TPHCM

và phải chịu quản chế trong thời gian 12 tháng. Sau thời gian quản chế đương sự sẽ được nhân dân và chính quyền địa phương xét trả quyền công dân, nếu đã thực sự tiếp thu cải tạo tốt.

ĐIỀU III: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng, Ông Giám đốc Công an Quảng Nam—Đà Nẵng và đương sự có tên nói trên chiếu theo trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này.

KT. CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Quảng Nam—Đà Nẵng
ỦY VIÊN THƯ KÝ

PHAN VĂN NGHỆ

NƠI NHẬN:
- Ty Công an QN—ĐN
- Trại cải tạo

«để thi hành»
- Đương sự để trình với UBND và C.A Xã, Phường nơi cư trú biết.
- Lưu Văn phòng UBND Tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

Số 2858 QĐ/TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 10 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM—ĐÀ NẴNG

— Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977, Thông tư số 220/TTg ngày 14-4-1978 và Thông tư số 240/TTg ngày 9-8-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và gia hạn TTGDCT đối với những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và các tổ chức chính trị đảng phái phản động của chế độ cũ.

— Căn cứ Thông tư Liên bộ Quốc phòng — Nội vụ số 07/TT/LB ngày 02-11-1977, hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang học tập cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Quảng Nam—Đà Nẵng và sau khi được Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Ra lệnh phóng thích

— Họ và tên Nguyễn Văn Tùng

— Ngày, tháng, năm sinh 1948

— Sinh quán Phú Châu Tân Bình Phú Đức TPHCM

— Trú quán Phú Châu Tân Bình Phú Đức TPHCM

— Can tội Ngụy uỷ phòng ban 2 Cục Thái

— Bị bắt ngày 27/5/75

ĐIỀU II: Đương sự được tha về Phú Châu Tân Bình Phú Đức TPHCM

và phải chịu quản chế trong thời gian 12 tháng. Sau thời gian quản chế đương sự sẽ được nhân dân và chính quyền địa phương xét trả quyền công dân, nếu đã thực sự tiếp thu cải tạo tốt.

ĐIỀU III: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng, Ông Giám đốc Công an Quảng Nam—Đà Nẵng và đương sự có tên nói trên chiếu theo trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này.

KT. CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Quảng Nam—Đà Nẵng
ỦY VIÊN THƯ KÝ

PHAN VĂN NGHỆ

NƠI NHẬN:
— Ty Công an QN—ĐN
— Trại cải tạo

«để thi hành»
— Đương sự để trình với UBND và C.A Xã, Phường nơi cư trú biết.
— Lưu Văn phòng UBND Tỉnh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng .... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... **Ký tên, đóng dấu**

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : ....944032.... CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Thị Tân

Ấp, ngõ, số nhà ...657..... Khu 5. ấp Tam Hà

Thị trấn, đường phố : .....

Xã, phường : Tam Bình

Huyện : Thủ Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP_TỰ DO_HẠNH PHÚC
XÃ LINH ĐÔNG
Tam Hà 2

Ngày 10 tháng 3 năm 1982
Trưởng công an ..... Thủ Đức .....
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Đại Úy Nguyễn Văn Thông

Sổ NK 3 : .....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên chủ hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
01	Nguyễn Văn Tấn	chủ hộ	nam	1938	022544610	làm ruộng	1-10-1976		
02	Nguyễn Văn Tùng	em	nam	1948	022		20-12-85		
03	Đào thị Minh	em dâu	nữ	1956			21-3-1991		
04	Đào thị Nguyệt	em	nữ	1963			29-08-88		
05	Nguyễn thị Thuý	em	nữ	1981			18-09-91		

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày .... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : .... Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : ....944032.... CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Thế Tân

Ấp, ngõ, số nhà : 657 ..... khu 5 ấp Tam Hà

Thị trấn, đường phố : .....

Xã, phường : Tam Bình

Huyện : Thủ Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP_TỰ DO_HẠNH PHÚC
XÃ LINH ĐÔNG
Tam Hà 2

Ngày 10 tháng 3 năm 1982
Trưởng công an : Thủ Đức
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thế Hồng

Sổ NK 3 : .....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn Văn Cấn	Chủ hộ	nam	1938	021354910 022544	làm ruộng	1-10-1976		
02	Nguyễn Văn Cũng	em	nam	1948	021496		20.12.85		
03	Đào thị Oanh	em dâu	nữ	1956			2.3.1988		
04	Đào thị Nguyệt	em	nữ	1963			29.08.88		
05	Nguyễn thị Thuyết	em	nữ	1967			18.09.88		

THỦ ĐỨC

ẤP NAM-PHẦN

Ngày 12 tháng 1 năm 196 9

Số 3450/69

Án thế-vì khai-sanh cho

NGUYỄN - VĂN - TÙNG

Toà Sơ-Thẩm Sa xu

Họ trong phiên nhóm công khai

ngày 12 tháng 1 năm 196 9

gồm có các ông:

Chánh-Án : Tôn-Thất-Hiệp

Biện-Lý : Huỳnh-Đức-Bửu

Lục-Sự : Phạm-Văn-Mai

đã lên bản án như sau:

16/11

BẢN ÁN TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của Nguyễn-Văn-Ngân

xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỞI CÁC LẼ ẤY:

Chứng nhận Nguyễn-Văn-Ngân và Phạm-Thị-Sáu nhìn Nguyễn-Văn-Tùng là con.

Phán rằng :

Nguyễn-Văn-Tùng, nam, sanh ngày 20-12-1948 tại Quận 2 Saigon, con của Nguyễn-Văn-Ngân và Phạm-Thị-Sáu./-

---

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên Quận 2 Saigon

và lược biên án này vào lề tờ khai-sanh gần nhứt ngày 20-12-1948 giữ lại lưu-trữ công-văn nơi kể trên và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên: Tôn-Thất-Hiệp Phạm-Văn-Mai

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày

Quyển Tờ Số 328/27

Thâu:

CON NIÊM 20$00

TIỀN

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

ngày 1 tháng 9 năm

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON

Ngày 12 tháng 5 năm 19 59 Tòa Sơ-Thẩm Sàigòn xử về việc Hộ trong phiên-nhóm công-khai ngày 12 tháng 5 năm 19 59 gồm có các ông:

Số 1318/SA

Án thế-vì khai-sanh cho NGUYEN THI HUYNH

Chánh-Án : BUI PHAN QUE

Biện-Lý : NGUYEN THE CUONG

Lục-Sự : TRAN VAN TAM

đã tuyên bản án như sau:

BẢN-ÁN : TÒA-ÁN,

Chiếu theo đơn của NGUYEN VAN NGAN

xin án thế-vì khai-sanh cho CON

BỞI CÁC LẼ ẤY:

Chứng nhận: NGUYEN VAN NGAN và PHAM THI SAU nhìn NGUYEN THI HUYNH là con.

Phán rằng: NGUYEN THI HUYNH, nữ, sanh ngày 25/6/1947 tại Tam bình xã, Thủ Đức, Gia Định, con của Nguyễn văn Ngân và Phạm thị Sáu,

Phán rằng án nầy thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy

Dạy ghi đoạn phán-quyết án nầy vào sổ khai-sanh đương-niên Tam bình xã, Thủ Đức, Gia Định

và lược-biên án nầy vào lề tờ khai-sanh gần nhứt ngày 25/6/1947 giữ lại lưu-trữ công-văn tại nơi kể trên và Phòng Lục-Sự Tòa-Án sở tại.

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí.

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên: BUI PHAN QUE TRAN VAN TAM

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày 8/7/1959

Quyển 67 Tờ 13 số 8748

Thâu: 24$00

Trích y bản chánh

ngày 24 tháng 8 năm 19 59

CHÁNH LỤC-SỰ

TRAN QUAN CHAN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA CON NIÊM 20$00

GIÁ TIỀN

Con niêm	20$00
Bổng lộc	5,00
Biên lai	0,50
Công chứng	25$50

Nhà In Ng... -Chiêu, Saigon

KHAI SANH

40

họ ấu-nhi : Đào thị Nguyệt

i : Nữ

Sanh (Ngày, tháng, năm) Ngày ba tháng bảy dl một ngàn chín trăm sáu mươi

Tại : Hiệp bình xã

Cha : (Tên họ) Đào văn Ên

Tuổi : 50 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Mẹ : (Tên, họ) Đặng thị Thể

Tuổi : 45 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Vợ :

Người khai : (Tên, họ) Đào văn Ên

Tuổi : 50 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Ngày khai : 9 tháng 7 dl năm 1963

Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ) Nguyễn ngọc Ánh

Tuổi : 39 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Người chứng thứ nhì : (Tên, họ) Lê thị Cẩm

Tuổi : 60 tuổi

Nghề-nghiệp : Mua bán

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Làm tại Hiệp bình xã, ngày 9 tháng 7 dl năm 1963

Người khai

Viên chức hộ tịch

Nhân chứng

Nguyễn ngọc Ánh

Lê thị Cẩm

Ký tên

KHAI SANH

, họ ấu-nhi : Đào Thị Nguyệt

...i : Nữ

Sanh (Ngày, tháng, năm) Ngày ba tháng bảy dl một ngàn chín trăm sáu mươi

Tại : Hiệp bình xã

Cha : (Tên họ) Đào văn Ên

Tuổi : 50 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Mẹ : (Tên, họ) Đặng thị Thể

Tuổi : 45 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Vợ :

Người khai : (Tên, họ) Đào văn Ên

Tuổi : 50 tuổi

Nghề-nghiệp : làm ruộng

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Ngày khai : 9 tháng 7 dl năm 1963

Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ) Nguyễn ngọc Ninh

Tuổi : 32 tuổi

Nghề-nghiệp : làm rẫy

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Người chứng thứ nhì : (Tên, họ) Lê Thị Cân

Tuổi : 60 tuổi

Nghề-nghiệp : Mua bán

Cư-trú tại : Hiệp bình xã

Làm tại Hiệp bình xã, ngày 9 tháng 7 dl năm 1963

Người khai

Viên chức

Nhân chứng

Nguyễn ngọc Ninh

Lê Thị Cân

Ký tên

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON

Ngày 12 tháng 5 năm 19 59

Số 1318/HGA

Án thế-vì khai-sanh cho NGUYEN THI HUYNH

Tòa Sơ-Thẩm Sàigòn xử về việc Hộ trong phiên-nhóm công-khai ngày 12 tháng 5 năm 19 59 gồm có các ông:

Chánh-Án : BUI PHAN QUE

Biện-Lý : NGUYEN THE CUONG

Lục-Sự : TRAN VAN TAM

đã tuyên bản án như sau:

BẢN-ÁN : TÒA-ÁN,

Chiếu theo đơn của NGUYEN VAN NGAN xin án thế-vì khai-sanh cho CON

BỞI CÁC LẼ ẤY:

Chứng nhận: NGUYEN VAN NGAN và PHAM THI SAU nhìn NGUYEN THI HUYNH là con.

Phán rằng: NGUYEN THI HUYNH, nữ, sanh ngày 25/6/1947 tại Tam bình xã, Thủ Đức, G. Gia Định, con của Nguyễn văn Ngân và Phạm thị Sáu,

Phán rằng án nầy thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy

Dạy ghi đoạn phán-quyết án nầy vào sổ khai-sanh đương-niên Tam bình xã, Thủ Đức, Gia Định

và lược-biên án nầy vào lề tờ khai-sanh gần nhứt ngày 25/6/1947 tại nơi kể trên giữ lại lưu-trữ công-văn và Phòng Lục-Sự Tòa-Án sở tại.

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí.

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên: BUI PHAN QUE TRAN VAN TAM

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày 8/7/1959

Quyển 67 Tờ 13 số 87/48

Thâu: 240đ

Trích y bản chánh

Saigon ngày 24 tháng 8 năm 19 59

CHÁNH LỤC-SỰ

TRAN QUAN CHAN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA CON NIÊM 20$00

Nhà in Ng. v. Châu, Saigon

GIÁ TIỀN

Con niêm	20$00
Bổng lộc	5,00
Biên lai	0,50
Cộng chung:	25$50

Tỉnh, Thành phố HỒ CHÍ MINH

Quận, Huyện THỦ ĐỨC

Xã, Phường HIỆP BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quyển số 02
Số 02/88

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Đào Thị Thanh	Họ và tên người chồng Nguyễn V. Tùng
Sinh ngày 1956	Sinh ngày 20-12-1948
Quê quán Thủ Đức	Quê quán Thủ Đức
Nơi đăng ký thường trú 12/1 Kinh Thanh 2, Hiệp Bình Chánh, TĐ	Nơi đăng ký thường trú 457 ấp Tam Hà Xã Linh Trung Thủ Đức
Nghề nghiệp Buôn bán	Nghề nghiệp Làm ruộng
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam	Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 021HC22?7C	Số CMND hoặc Hộ chiếu 021364689

Kết hôn ngày 18 tháng 04 năm 1988

Chữ ký người vợ	Chữ ký người chồng	TM/UBND
Thanh	Nguyễn V. Tùng	

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÚC LỤC-SỰ TOÀ Sơ-thẩm Saigon

Ngày 3 tháng 5 năm 96 6

Số 2770/66

Án thế-vì khai-sanh cho Đào-thị-Trình.

Toà Sơ-thẩm Saigon xử về việc Hộ trong phiên nhóm công khai ngày 3 tháng 5 năm 196 6, gồm có các ông:

Chánh : Phạm-kim-Qui

Biện : Nguyễn-ngọc-Lời

Lục : Lê-thị-Hương-Anh

BẢN TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của Đào-văn-Ấn xin án thế-vì khai-sanho con ;

XỬ CÁC LẼ ẤY:

Chứng-nhận Đào-Ấn và Trương-thị-Thổ nhìn Đào-thị-Trình con.

Phán rằng ĐÀO THỊ - TRÌNH , nữ ,
sanh ngày 6-3-1958,
tại Hiệp-Bình Xã , GIA-ĐỊNH ,
con Đào-văn-Ấn
và Trương-thị-Thổ.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
CON NIÊM
20$00

Phán rằng án này thì khai-sanh cho trẻ ấy.

Dạy ghi đoạn phán xử án này vào sổ khai-sanh đương-niên Hiệp-Bình Xã Thủ-Đức , Gia-Định ,

và lược biên án này vào lề tờ khai-sanh gần nhứt giữ lại lưu-trữ công-văn và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại kể trên .

Dạy nguyên-đơn chịu tất án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : Lê-thị-Hương-Anh

1-6-1966.

Trước-bạ tại Phú Thọ Hòa (Saigon) ngày

Quyển Tờ Số 975/75.

Thâu :

1000924

GIÁ TIỀN	
Con niêm	20$00
Bổng lộc	5$00
Biên lai	0$50
Cộng chung	25$50

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 3 tháng 6 năm 196

CHÁNH LỤC-SỰ,

Nguyễn-Xa-Nhu

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN, PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ ...-Thẩm Saigon

Ngày ... tháng 5 năm 196 6

Số ...

Án thế-vì khai-sanh cho Đào-thị-Trinh.

Toà ...-Thẩm Saigon xử về việc Hộ trong phiên nhóm công khai ngày ... tháng 5 năm 196 6, gồm có các ông:

Chánh : Thạch-kim-Qui

Biện : Nguyễn-ngọc-Lợi

Lục-sự : ...

BẢN TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của Đ-văn-Ấn xin án thế-vì khai-sanh con ;

XÉT CÁC LẼ ẤY:

Chứng nhận Đào-Ấn và Trương-thị-Thổ nhìn Đào-thị-Trinh con.

Phán rằng ĐÀO THỊ - TRÌNH , nữ ,
sanh ngày 6-3-1950,
tại Hiệp-Bình Xã , GIA-ĐỊNH ,
con Đào-văn-Ấn
và Trương-thị-Thổ.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
CON NIÊM
20$00

Phán rằng án này thế khai-sanh cho trẻ ấy.

Dạy ghi đoạn phánết án này vào sổ khai-sanh đương-niên Hiệp-Bình Xã Thủ-Đức , Gia-Định ,

và lược biên án này vào lề tờ khai-sanh gần nhứt giữ lại lưu-trữ công-văn và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại kể trên ,

Dạy nguyên-đơn chịu tất án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : Đào-thị-Trinh

Trước-bạ tại Phú-Nhuận (Saigon) ngày 1-6-1966.

Quyển ... Tờ ... Số 970/75.

Thâu ...

100092

GIÁ TIỀN	
Con niêm	20$00
Bổng lộc	5$00
Biên lai	0$50
Cộng chung	25$50

SAO Y BẢN CHÁNH

... tháng ... năm 196

CHÁNH LỤC-SỰ.

Nguyễn-tấn-Nam

Ngày 1 tháng 1 năm 196 9

Số 9450/HĐ

Án thế-vì khai-sanh cho

NGUYỄN - VĂN - TÙNG

Toà Sơ-Thẩm S... xử

Họ trong phiên nhóm công khai

ngày 12 tháng 1 năm 196 9

gồm có các ông:

Chánh-Án : Tôn-Thất-Hiệp

Biện-Lý : Huỳnh-Đức-Bửu

Lục-Sự : Phạm-Văn-Mai

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN - TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của Nguyễn-Văn-Ngân

xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỞI CÁC LẼ ẤY:

Chứng nhận Nguyễn-Văn-Ngân và Phạm-Thị-Sáu nhìn Nguyễn-Văn-Tùng là con.

Phán rằng :

Nguyễn-Văn-Tùng, nam, sanh ngày 20-12-1948 tại Quận 2 Saigon, con của Nguyễn-Văn-Ngân và Phạm-Thị-Sáu./-

---

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên Quận 2 Saigon

và lược biên án này vào lề tờ khai-sanh gần nhứt ngày 20-12-1948

nơi kể trên giữ lại lưu-trữ công-văn và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên: Tôn-Thất-Hiệp Phạm-Văn-Mai

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày

Quyển Tờ Số 328/27

Thâu:

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

Ngày 16 tháng 9 năm

CHÁNH

CON NIÊM 20$00

TIỀN 20$00

FROM: NGUYỄN VĂN TÙNG
657 Ấp Tam Hà 2 xã Linh Đông
Thủ Đức - Thành Phố HCM

JUL 1 4 1981

296719

☐ Hold

Late

7-13
1ST Notice

2ND Notice

Return

Cancelled from
S Form 3849-A,
EL 1985

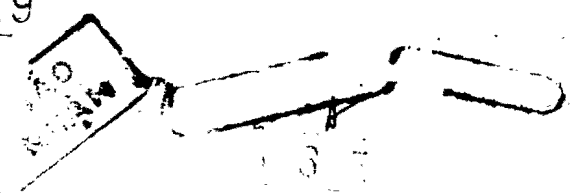

TO: MR CHAIRMAN
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0835
TEL. (703) 560-0058 USA

AVION VIA AIR MAIL

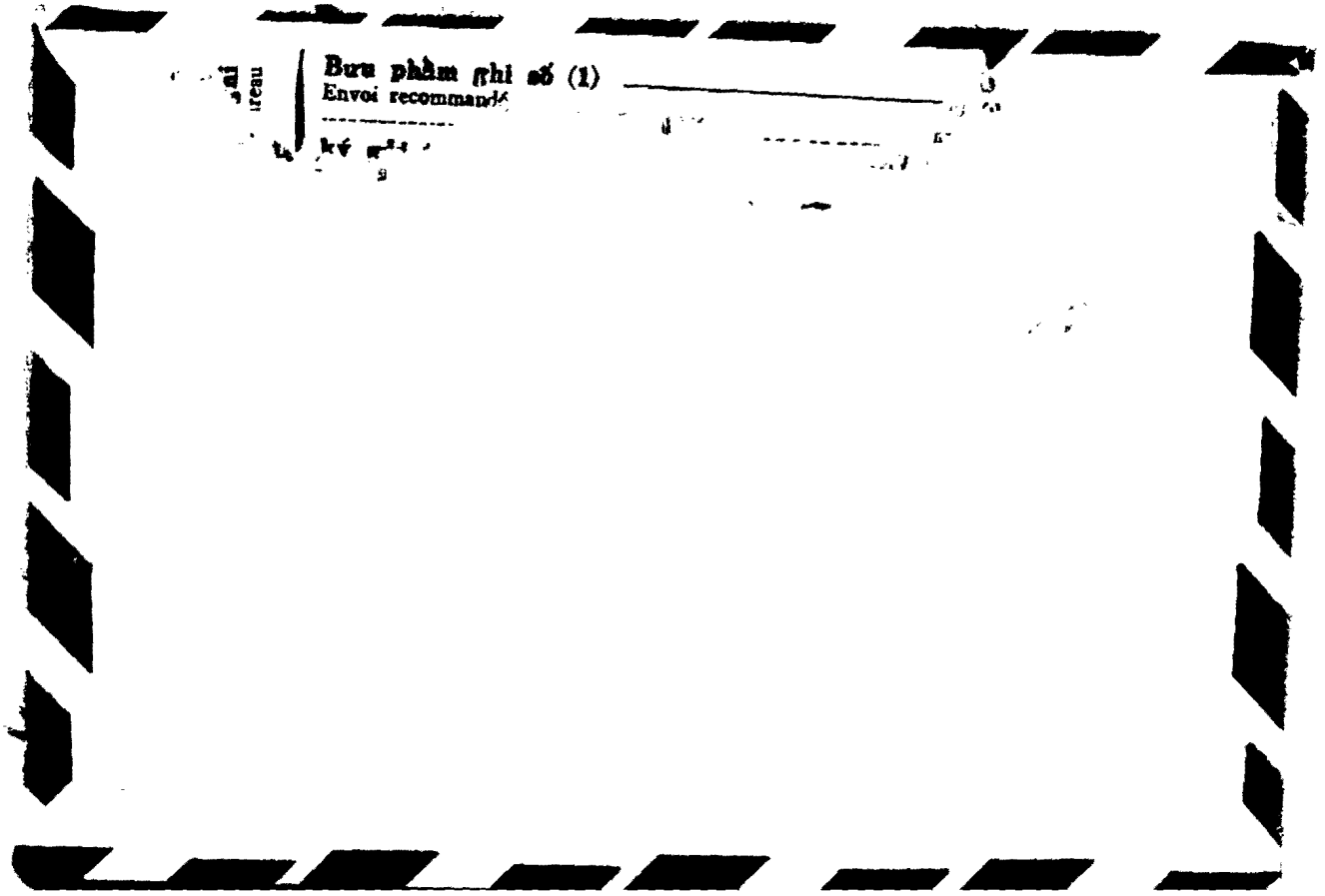
Bưu phẩm (thí số (1)
Envoi recommandé

Thành phố Hồ chí minh ngày 29/6/1988

Kính Gởi

Ông chủ tịch Hội gia-đình tù nhân chính trị Việt Nam
VIRGINIA USA

Kính thưa ông chủ tịch:
Tôi tên là: Nguyễn văn Tùng
Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1948 tại quận 2 Saigon
Hiện nay cư ngụ tại số: 657 ấp tam Hà 2 - xã Linh Đông - Huyện Thủ Đức - Thành phố Hồ chí Minh.
Được biết hiện nay Hội gia-đình tù nhân chính trị Việt Nam đang lập danh sách các tù nhân chính trị đã được phóng thích hoặc còn tại trại cải tạo để gởi đến văn phòng ODP lập Thủ tục tái định cư tại Hoa Kỳ.
Là một cựu Sĩ quan của chế độ cũ sau một thời gian ở tại trại cải tạo tôi đã được phóng thích vào ngày 30-5-1983
Hôm nay tôi gởi hồ sơ chi tiết lý lịch của tôi để mong Hội chú ý và cho ghi danh vào danh sách các tù nhân chính trị để Hội và gia-đình được phép qua định cư tại Hoa Kỳ khi có một sự thỏa thuận giữa hai chính phủ Hoa Kỳ và cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Trân trọng kính chào ông chủ Tịch

Nguyễn văn Tùng

Sơ yếu lý lịch
Họ và tên: Nguyễn văn Tùng sinh ngày 20-12 năm 1948 tại Saigon
Số quân: 68/143247
cấp bậc cuối cùng: Trung úy Chỉ huy trưởng Biệt khu lý Tín, Thuộc Tỉnh Quảng Tín
Chức vụ sau cùng: Trưởng ban 2 Chỉ huy Biệt khu lý Tín, Thuộc Tỉnh Quảng Tín
Xuất thân: khóa 9/68 Sĩ quan Trừ bị Trường Bộ binh Thủ Đức
Bị bắt tại Trận, ngày 24-3-năm 1975 tại Tam Kỳ, Quảng Tín
Ngày được phóng thích: 30-5-1983 Trại cải tạo Tiên Lãnh Tiên Phước - Quảng Nam - Đà Nẵng -
Thời gian cải tạo: 8 năm 2 tháng và quản chế 1 năm
Tôi đã gởi hồ sơ theo chương trình ODP đến số 127 soi Tien Siang south Sathorn Road 12 bangkok Thailand vào năm 1983 Tôi chưa nhận được giấy hồi báo.
Hiện nay tôi chưa nhận được gì cả cũng như letter of Introduction của văn phòng ODP tại Bangkok.
Địa chỉ của tôi hiện nay: 657 ấp tam Hà 2 - xã Linh Huyện Thủ Đức Thành phố Hồ chí Minh
Tình trạng gia đình: có vợ
Họ và tên vợ: Đào thị Trinh
Sinh ngày 06 tháng 03 năm 1956 xã Hiệp Bình Huyện Thủ Đức, Gia định Saigon
Thân nhân theo tôi đi qua Hoa kỳ:
- Đào thị Trinh tuổi: 32 tuổi là vợ

418 18/6/83

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo
Số 134 CRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 801-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

CÔNG AN THÀNH PHỐ CHI MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
Ngày 18 tháng 6 năm 83

1 9 8 1 7 8 1 4 4 1 2
SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA-TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 2456 ngày 31 tháng 10 năm 1982
của UBND tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn TÙNG Sinh năm 1949

Các tên gọi khác

Nơi sinh Phú Châu Tân Bình thủ Đức TP.HCM.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Phú Châu Tân Bình thủ Đức TP.HCM.

Can tội Trung úy Trưởng ban 2 Chủ khu

Bị bắt ngày 24.3.1975 Án phạt TSCT.

Theo quyết định, án văn số 42 ngày 31 tháng 4 năm 1975 của Quân khu 5

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Phú Châu Tân Bình thủ Đức TPHCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Ý anh tâm thực tự cải tạo tháng lo về Quê hương cùng cha mẹ anh em và các bạn bè cũ làm ăn sinh sống theo khả năng của mình. Trong lao động anh có nhiều cố gắng tích cực hàng ngày hoàn thành kế hoạch sản xuất giao

Phương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Tân Bình thủ Đức TPHCM.

Trước ngày 06 tháng 6 năm 83

Lăn tay ngón trỏ phải

Của

Dành cho in

Lập tại

Họ tên chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn Văn Tùng

Ngày 30 tháng 5 năm 1983

Giám thị

✓ 11-22-88